

KỶ NIỆM 130 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH  
(19-5-1890 – 19-5-2020)

## TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ

Nguyễn Văn Hòa<sup>(\*)</sup>

<sup>(\*)</sup> Phó giáo sư, tiến sĩ, Đại học Sư phạm - Đại học Huế.

Email: nvhoa55@yahoo.com

Nhận ngày 15 tháng 2 năm 2020. Chấp nhận đăng ngày 25 tháng 4 năm 2020.

**Tóm tắt:** Trong bài viết này, tác giả tập trung phân tích nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ. Cán bộ là nhân tố quyết định thành bại của cách mạng. Đánh giá cán bộ là mắt xích quan trọng trong công tác cán bộ. Dân chủ trong đánh giá cán bộ là phải dựa trên quan điểm biện chứng, như đảm bảo tính khách quan, toàn diện, lịch sử - cụ thể và xem xét trong suốt cả một quá trình; thực hiện tốt nguyên tắc phê bình và tự phê bình, nguyên tắc tập trung dân chủ. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ vẫn còn nguyên giá trị đối với việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng để Đảng đủ sức làm tròn nhiệm vụ mà nhân dân và lịch sử giao phó.

**Từ khóa:** Tư tưởng Hồ Chí Minh, dân chủ trong đánh giá cán bộ.

Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng vấn đề thực hiện dân chủ trong công tác đánh giá cán bộ, cho rằng, cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng. Theo Người, “công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém... Vì vậy, vấn đề cán bộ là một vấn đề rất trọng yếu, rất cần kíp”<sup>1</sup>. Công tác cán bộ là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng. Cán bộ phải có phẩm chất, năng lực và uy tín tương xứng với nhiệm vụ được giao; chỉ có như thế, họ mới có đủ khả năng tổ chức

thực hiện thắng lợi các quyết sách của Đảng. Do vậy, công tác cán bộ nói chung và đánh giá cán bộ nói riêng của Đảng, theo Người, cần được thực hiện với tinh thần dân chủ cao nhất. Bởi, đây là mắt xích quan trọng nhất mà Đảng cần phải thực hiện để nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng.

Công tác cán bộ bao gồm nhiều nội dung hoạt động; mỗi nội dung đó có vị trí,

<sup>1</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.313.

vai trò khác nhau. Song, chúng thống nhất với nhau và đều phải thực hiện một cách dân chủ. Bởi, theo Hồ Chí Minh, dân chủ là bản chất của chế độ ta, là mục tiêu của chúng ta. Bản *Di chúc* của Người có viết: “Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, *dân chủ* và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”<sup>2</sup> (TG. nhấn mạnh). Không những thế, dân chủ còn là động lực của sự phát triển xã hội, là “cái chìa khóa vạn năng” để giải quyết mọi công việc.

Thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ là cơ sở để tiến hành các nội dung khác của công tác cán bộ. Ở đâu và lúc nào cấp ủy và tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu cấp ủy thực sự dân chủ, khách quan, công tâm trong đánh giá cán bộ thì ở đó, lúc đó công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển chọn, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ thu được kết quả tốt. Hồ Chí Minh cho rằng, cán bộ lãnh đạo làm việc dân chủ là phải biết làm cho mọi người mạnh dạn nói lên chính kiến của mình. “Người lãnh đạo muốn biết rõ ưu điểm, khuyết điểm của mình, muốn biết công tác của mình tốt hay xấu, không gì bằng khuyến cán bộ mình mạnh bạo đề ra ý kiến và phê bình. Như thế, chẳng những không phạm gì đến uy tín của người lãnh đạo, mà lại tỏ ra dân chủ thật thà trong Đảng”<sup>3</sup> [7, tr.319].

Biết lắng nghe và tiếp thu ý kiến của nhân dân; biết dựa vào ý kiến chân thành,

thăng thắn của nhiều người để xem xét đánh giá chính mình và đánh giá cán bộ chính là cách xem xét, đánh giá một cách biện chứng, khách quan, toàn diện, lịch sử - cụ thể và cũng chính là cách thức để thực hiện dân chủ trong việc đánh giá cán bộ. Để đánh giá một cách khách quan, toàn diện và cụ thể, cần phải căn cứ vào tiêu chuẩn cán bộ, chất lượng hiệu quả công việc thực tế, mức độ tin nhiệm của quần chúng nơi công tác và nhân dân nơi cán bộ sinh sống.

Trong đánh giá cán bộ, cần thấy rõ các mặt đức và tài cũng như mối quan hệ giữa chúng. Trong đó, đạo đức là gốc, là nền tảng của người cán bộ. Chuẩn mực đạo đức cách mạng được Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cụ thể như sau: “Mỗi Đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”<sup>4</sup>. Đó là những tiêu chuẩn đạo đức nói chung mà bất cứ người cán bộ cách mạng nào cũng phải có. Ngoài ra, tùy theo từng ngành, từng công việc cụ thể còn có những tiêu chuẩn riêng tương ứng với từng ngành và từng công việc. Chẳng hạn, khi nói về tư cách đạo đức của người cán bộ công an nhân dân Việt Nam, Hồ Chí Minh yêu cầu:

“Đối với tự mình, phải cần, kiệm, liêm chính.

<sup>2</sup> Hồ Chí Minh (2002), *Toàn tập*, t.12, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.512.

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.319.

<sup>4</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.15, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.622.

Đối với đồng sự, phải thân ái giúp đỡ.

Đối với Chính phủ, phải tuyệt đối trung thành.

Đối với nhân dân, phải kính trọng, lễ phép.

Đối với công việc, phải tận tụy.

Đối với địch, phải cương quyết, khôn khéo”<sup>5</sup>.

Với quân đội, Hồ Chí Minh yêu cầu:

“Trung với Đảng, Hiếu với dân.

Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành.

Khó khăn nào cũng vượt qua.

Kẻ thù nào cũng đánh thắng”<sup>6</sup>.

Tiêu chuẩn khác nhau thì tiêu chí đánh giá khác nhau. Bởi thế, tiêu chí đánh giá đối với từng chức danh, từng vị trí công việc càng đầy đủ, cụ thể bao nhiêu thì đánh giá càng đa dạng, càng phong phú, càng sát hợp và càng chính xác bấy nhiêu. Do đó, dân chủ hóa việc đánh giá cán bộ phải bằng các tiêu chuẩn, tiêu chí, quy trình rõ ràng và xem xét cụ thể trên nhiều mặt. Chưa có tiêu chí cụ thể và cơ chế phù hợp thì khó mà đánh giá cán bộ một cách khách quan và khoa học; theo đó, có thể để lọt vào cấp ủy những người chạy tuổi, chạy chức, chạy quyền, chạy phiếu bầu. Tiêu chuẩn và tiêu chí đánh giá cán bộ không phải tùy tiện chủ quan, mà phải phản ánh đúng yêu cầu của thực tiễn và nguyện vọng của nhân dân. Chỉ có như vậy, “lòng Dân” với “ý Đảng” mới thống nhất với nhau. Do đó, thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ chính là cách xem xét khách quan, toàn diện, lịch sử - cụ thể.

Theo Hồ Chí Minh, “xem xét cán bộ, không chỉ xem ngoài mặt mà còn phải xem tính chất của họ, không chỉ xem một việc, một lúc mà phải xem toàn lịch sử, toàn công việc của họ. Có người lúc phong trào cách mạng cao, họ vào Đảng, họ làm việc rất hăng. Nhưng khi phong trào hơi khó khăn thì đâm ra hoang mang. Lúc gặp sự nguy hiểm thậm chí hóa phản cách mạng, làm mật thám”<sup>7</sup>. Người cũng từng nhắc nhở và cảnh tỉnh chúng ta rằng: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”<sup>8</sup>.

Như vậy, thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ không những phải xem xét nhiều mặt, mà còn phải xem xét cả một quá trình. Có như vậy mới có cơ sở để cất nhắc cán bộ một cách đúng mực. Đối với công tác cán bộ, Hồ Chí Minh đã từng yêu cầu: “Trước khi cất nhắc cán bộ, phải nhận xét rõ ràng. Chẳng những phải xem xét công tác của họ, mà còn phải xem xét cách sinh hoạt của họ. Chẳng những xem xét cách viết, cách nói của họ, mà còn xem xét việc làm của

<sup>5</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.498-499.

<sup>6</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.14, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.435.

<sup>7</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.318.

<sup>8</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.557-558.

họ có đúng với lời nói, bài viết của họ hay không. Chẳng những xem xét họ đối với ta thế nào, mà còn phải xem xét họ đối với người khác thế nào. Ta nhận họ tốt, còn phải xét số nhiều đồng chí có thừa nhận họ tốt hay không. Phải biết ưu điểm của họ, mà cũng phải biết khuyết điểm của họ, không nên chỉ xem xét công việc của họ trong một lúc, mà phải xem xét cả công việc của họ từ trước đến nay”<sup>9</sup>.

Để thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ, Đảng phải thực hiện tốt nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Tự phê bình và phê bình là quy luật phát triển của Đảng, “là thứ vũ khí sắc bén nhất, nó giúp Đảng ta mạnh và ngày càng thêm mạnh. Nhờ đó mà chúng ta sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, tiến bộ không ngừng”; nhờ đó mà Đảng ta trong sạch, vững mạnh. Còn “một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”<sup>10</sup>. Đối với Hồ Chí Minh, khuyết điểm cũng như chứng bệnh. Người đời không ai tránh khỏi chứng bệnh - khuyết điểm. “Đảng là người, nên có sai lầm”. Có sai lầm - bệnh tật nhưng không được bi quan giấu bệnh tật trong mình mà phải tích cực, chủ động chạy chữa. Tự phê bình và phê bình là “thần dược” để chữa trị chứng bệnh trong

cơ thể của tổ chức Đảng và trong cơ thể mỗi cá nhân đảng viên.

Trong điều kiện Đảng cầm quyền, nếu cán bộ, đảng viên “lòng dạ không trong sáng nữa” thì sẽ “sa vào chủ nghĩa cá nhân”, tha hóa quyền lực. Quyền lực không đi liền với liêm chính thì rất dễ tham ô, tham nhũng. Đấu tranh với chính mình khi cảm dỗ vây quanh là điều không dễ. Nhưng đã là cán bộ, đảng viên thì phải liêm chính; không liêm chính thì không thể lãnh đạo - cầm quyền. Đảng là mỗi chúng ta. Đảng lớn lên là do mỗi chúng ta lớn lên. Đảng ta là đạo đức, là văn minh. Do đó, mỗi đảng viên phải trong sáng và chính trực. Tự phê bình và phê bình là trách nhiệm của tổ chức Đảng và đảng viên. Cán bộ giữ cương vị, chức vụ càng cao thì càng phải nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình. Cốt lõi của việc thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ là tự phê bình và phê bình.

Tự phê bình và phê bình trên tinh thần dân chủ là biện pháp hữu hiệu để loại bỏ những sai lầm của tổ chức Đảng và của mỗi cá nhân đảng viên; chỉ có như vậy, mới quét sạch “giặc nội xâm” là chủ nghĩa cá nhân - kẻ thù nguy hiểm nhất, ẩn nấp trong lòng mỗi cán bộ và đảng viên, để Đảng luôn trong sạch, vững mạnh, để Đảng thật sự “là đạo đức, là văn minh”.

<sup>9</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.321.

<sup>10</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.301.

Tự phê bình và phê bình là vấn đề xuyên suốt trong công tác chỉnh đốn, xây dựng Đảng. Với tinh thần tự phê bình nghiêm túc, nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, Đại hội VI của Đảng đã khởi xướng sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước; đồng thời chỉ rõ những khuyết điểm của Đảng để đổi mới và chỉnh đốn Đảng. Nhờ vậy, sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã thu được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Tuy nhiên, thời gian vừa qua, việc thực hiện nguyên tắc này còn tồn tại nhiều bất cập. Qua tổng kết về xây dựng Đảng, Văn kiện Đại hội XII đã thẳng thắn, công khai chỉ rõ: “Trong tự phê bình và phê bình, tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm vẫn còn khá phổ biến, một số cán bộ, đảng viên chưa tự giác nhìn nhận đúng khuyết điểm và trách nhiệm của mình trong công việc được giao phụ trách. Trên một số vấn đề, qua kiểm điểm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp từ Trung ương đến cơ sở vẫn chưa làm rõ thực chất, mức độ nghiêm trọng của tình hình, xảy ra ở đâu, ai chịu trách nhiệm, như tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; tình trạng chạy chức, chạy tội, tham nhũng, lợi ích nhóm,... Việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định của Đảng và Nhà nước theo hướng đề cao hơn trách nhiệm và quyền hạn của người đứng đầu trong mối quan hệ giữa tập thể và cá nhân chưa được thực hiện. Tình trạng tham nhũng, lãng phí vẫn còn

ng nghiêm trọng với biểu hiện ngày càng tinh vi, phức tạp, gây bức xúc trong dư luận, ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn”<sup>11</sup>. Những hạn chế, khuyết điểm đó làm giảm sút sức mạnh của Đảng; làm tổn thương tình cảm, làm xói mòn và suy giảm niềm tin của nhân dân đối với cán bộ và đối với Đảng. Không có niềm tin của nhân dân sẽ không có thành công nào của Đảng. Tài sản lớn nhất, có giá trị nhất của Đảng là lòng dân. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân, tất cả quyền lực đều thuộc về nhân dân. Do đó, nếu không có được lòng tin của nhân dân thì Đảng không thể lãnh đạo - cầm quyền. Bởi vậy, lòng tin của dân là thước đo quan trọng nhất của một Đảng đạo đức, văn minh.

Đảng phải biết tự phê bình, tự giáo dục, trung thực, thẳng thắn để tiến bộ không ngừng. Hồ Chí Minh cho rằng: “Đảng không che giấu những khuyết điểm của mình, không sợ phê bình. Đảng phải nhận khuyết điểm của mình mà tự sửa chữa, để tiến bộ và để dạy bảo cán bộ và đảng viên”<sup>12</sup>. V.I.Lênin cũng đã từng cảnh tỉnh

<sup>11</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.184-185.

<sup>12</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.290.

chúng ta rằng: “Sai lầm được sửa chữa thì sẽ hết đi. Sai lầm không được sửa chữa thì sẽ trở thành một vết loét thối. Trong trường hợp như vậy phải dùng cảm đến ngay phòng mổ”. Mắc bệnh thì phải chữa bệnh, đó là điều hiển nhiên không loại trừ bất cứ một cơ thể nào. Chỉ có như vậy, cơ thể của mỗi tổ chức đảng, của mỗi đảng viên mới luôn luôn khỏe và lúc nào cũng tràn đầy nhiệt huyết phục vụ nhân dân. Hồ Chí Minh đã đưa ra chỉ dẫn quan trọng: “Phê bình cho đúng, chẳng những không làm giảm thể diện và uy tín của cán bộ, của Đảng. Trái lại, còn làm cho sự lãnh đạo mạnh mẽ hơn, thiết thực hơn, do đó mà uy tín và thể diện càng tăng thêm”<sup>13</sup>. Chỉ có như vậy, Đảng ta mới: “Xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”<sup>14</sup>.

Theo Hồ Chí Minh, chẳng những mỗi tổ chức đảng phải biết tự phê bình, mà mỗi cán bộ, mỗi đảng viên cũng phải biết tự phê bình một cách thường xuyên. “Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt”<sup>15</sup>. Người cán bộ phải biết tự đánh giá, tự phê phán bản thân mình qua các tiêu chí một cách trung thực, không tự cao, tự mãn với những kết quả mình đạt được so với nhiệm vụ được giao; đó là bản lĩnh của người cán bộ chân chính và biết tự trọng. Nhưng, dù sao chăng nữa, đó vẫn là đánh giá chủ quan. Do vậy, cần có sự kiểm định, đánh giá của xã hội qua tổ chức, cơ quan đoàn thể, qua những người xung quanh, qua dư luận xã

hội; bởi đánh giá này là khách quan do tính xã hội của nó quy định. Đánh giá xã hội thường bao giờ cũng có độ tin cậy cao hơn đánh giá cá nhân. Do đó, đánh giá cán bộ phải gắn với trách nhiệm từng tập thể cấp ủy, từng cá nhân người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ yêu cầu trong quá trình thực hiện không được áp đặt; trái lại, cần khuyến khích sự tham gia mạnh mẽ của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Họ phải thực sự là chủ thể và lực lượng quyết định kết quả đánh giá cán bộ ở cơ quan mình, địa phương mình.

Để tránh trường hợp chạy tuổi, chạy bằng cấp, chạy quy hoạch, chạy luân chuyển, chạy chức, chạy quyền, chạy khen thưởng, chạy danh hiệu, chạy tội, tha hóa quyền lực, lạm dụng quyền hạn chức vụ thì phải thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong đánh giá. Đánh giá cán bộ có chuẩn thì mới chuẩn hóa được đội ngũ cán bộ ngang tầm với yêu cầu của nhiệm vụ. Còn đánh giá chủ quan, cảm tính, phiến diện, áp đặt, “yêu nên tốt, ghét nên xấu” tất yếu sẽ dẫn đến những hậu quả khôn lường. Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật; công khai, dân chủ phải được đặt lên hàng đầu trong đánh giá cán bộ.

<sup>13</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.324.

<sup>14</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.12, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.510.

<sup>15</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.279.

Theo Hồ Chí Minh, thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ để tất cả đảng viên bày tỏ ý kiến của mình, phát huy dân chủ trong mọi sinh hoạt và hoạt động của Đảng là thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ. “Tập thể lãnh đạo là dân chủ”, “cá nhân phụ trách là tập trung” và “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách là dân chủ tập trung”<sup>16</sup>. Tập trung và dân chủ không tách rời nhau mà gắn bó chặt chẽ với nhau. Tập trung trên cơ sở dân chủ và dân chủ dưới sự chỉ đạo của tập trung. “Khi chưa quyết định thì tha hồ bàn cãi. Nhưng khi đã quyết định rồi thì không được bàn cãi nữa, có bàn cãi cũng chỉ là bàn cách thi hành cho được, cho nhanh, không phải đề nghị không thực hiện. Phải cấm chỉ những hành động tự do quá trớn”<sup>17</sup>.

Yêu cầu của nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Đảng là đảm bảo sự chỉ đạo tập trung thống nhất với việc mở rộng dân chủ rộng rãi để phát huy tính chủ động, sáng tạo của các tổ chức Đảng các cấp và đảng viên. Kiên quyết đấu tranh khắc phục bệnh gia trưởng, độc đoán, chuyên quyền, không muốn nghe ý kiến góp ý, nhất là các ý kiến trái với mình. Hồ Chí Minh phê phán những cán bộ, đảng viên “miệng thì nói dân chủ, nhưng việc làm theo lối “quan” chủ. Miệng thì nói “phụng sự quần chúng”, nhưng họ làm trái ngược với lợi ích quần chúng, trái với phương châm và chính sách của Đảng và Chính phủ”<sup>18</sup>. Muốn chữa trị căn bệnh quan liêu nguy

hiểm trên thì phải thực hiện dân chủ. “Chống tham ô, lãng phí và quan liêu là dân chủ. Phải dựa vào lực lượng quần chúng thì mới thành công”<sup>19</sup>. Đánh giá cán bộ phải dựa vào nhân dân.

Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng là vấn đề cơ bản để Đảng thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ. Nguyên tắc đó kết hợp một cách hữu cơ tập trung và dân chủ - những thuộc tính vốn có trong bản chất của một Đảng cách mạng chân chính. Tập trung dân chủ tạo ra sự thống nhất về chính trị, tư tưởng và tổ chức trong Đảng. Không có dân chủ thì không thể đảm bảo quyền tự do rộng rãi cho tất cả mọi đảng viên bày tỏ ý kiến của mình. Không có tập trung thì Đảng không thể là một chỉnh thể thống nhất, không thể cùng hành động một cách tích cực. Đảng không chỉ là đội ngũ tiên tiến giác ngộ mà còn là đội ngũ có tổ chức. Chỉ có tính tổ chức chặt chẽ trong một chỉnh thể thống nhất thì Đảng mới vững mạnh. Dân chủ phải đi đôi với tập trung, đi liền với kỷ luật. Bởi, nếu phát huy dân chủ mà không tăng cường kỷ luật thì dân chủ sẽ trở thành vô chính phủ. Kỷ luật Đảng là kỷ luật sắt sẽ tạo nên sự đoàn kết chặt chẽ trong Đảng. Dân chủ là yếu tố để chuẩn hóa,

<sup>16</sup> Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.505.

<sup>17</sup> Hồ Chí Minh (1986), *Toàn tập*, t.6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.244.

<sup>18</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.8, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.176.

<sup>19</sup> Hồ Chí Minh (1986), *Toàn tập*, t.6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.244.

siết chặt kỷ luật, kỷ cương và là điều kiện để thúc đẩy đổi mới sáng tạo nhằm đảm bảo cho công tác đánh giá cán bộ đạt kết quả tốt.

Trong xây dựng Đảng, Hồ Chí Minh rất quan tâm đến vấn đề thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ, nhất là từ khi Đảng ta trở thành Đảng cầm quyền. Đánh giá cán bộ là cơ sở để bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng và đãi ngộ cán bộ. Thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ là phải xem xét một cách biện chứng; là phải thực hiện tốt nguyên tắc phê bình và tự phê bình, nguyên tắc tập trung dân chủ.

Trong thời gian qua, thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ ở nước ta đã đạt được nhiều chuyển biến tích cực, song vẫn còn tồn tại một số bất cập trước yêu cầu của công cuộc đổi mới trong tình hình mới. Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII đã chỉ rõ: “Đánh giá cán bộ vẫn là khâu yếu chưa phản ánh đúng thực chất, chưa gắn với kết quả sản phẩm cụ thể, không ít trường hợp còn cảm tính, nể nang, dễ dãi hoặc định kiến... Việc sắp xếp, bố trí, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vẫn còn tình trạng đúng quy trình nhưng chưa đúng người, đúng việc. Tình trạng bỏ nhiệm cán bộ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, trong đó có cả người nhà, người thân, họ hàng, “cánh hẩu” xảy ra ở một số nơi, gây bức xúc trong dư luận xã hội. Công tác tuyển dụng, thi nâng ngạch công chức, viên chức còn nhiều hạn chế, chất lượng chưa cao, chưa đồng đều, có nơi

xảy ra sai phạm tiêu cực...; chính sách tiền lương, nhà ở và việc xem xét thi đua, khen thưởng chưa thực sự tạo động lực để cán bộ toàn tâm, toàn ý với công việc”<sup>20</sup>. Vì vậy, hơn lúc nào hết, để công tác đánh giá cán bộ ngày càng khoa học và dân chủ, đòi hỏi chúng ta cần quán triệt sâu sắc và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ; thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về *Tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*; Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về *Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*; Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23-9-2019 của Bộ Chính trị, về việc *Kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền*. Cho đến nay, tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hiện dân chủ trong đánh giá cán bộ vẫn còn nguyên giá trị đối với việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, để Đảng đủ sức làm tròn nhiệm vụ mà nhân dân và lịch sử giao phó. □

<sup>20</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.48-49.